

Hà Nội, ngày 19 tháng 8 năm 2016 *Thư*

TRƯỜNG ĐHSPTK TP.HCM

ĐẾN Số: 692  
Ngày: 30/8/2016

**QUYẾT ĐỊNH**

Ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ huy quân sự  
Bộ Giáo dục và Đào tạo

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 03/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Dân quân tự vệ;

Căn cứ Thông tư số 79/2016/TT-BQP ngày 16 tháng 06 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Quy định mối quan hệ công tác của Ban Chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn, Ban Chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức cơ sở; chức trách, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của cán bộ Ban Chỉ huy quân sự Bộ, ngành trung ương, Ban Chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn và thôn đội trưởng, Ban Chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức cơ sở, chỉ huy đơn vị dân quân tự vệ;

Căn cứ Quyết định số 133/QĐ-BQP ngày 12 tháng 9 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc thành lập Ban Chỉ huy quân sự các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở Trung ương;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Quốc phòng,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy quân sự Bộ Giáo dục và Đào tạo”.

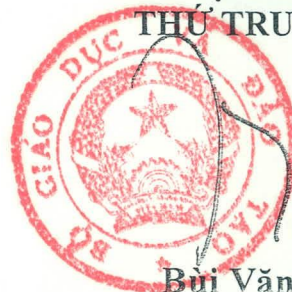
**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh văn phòng, Chỉ huy trưởng, Chính trị viên Ban chỉ huy quân sự các cấp của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 ( để thực hiện);
- CQTTHGDQPANTW (để b/c);
- Ban CHQS các đơn vị thuộc Bộ;
- Đảng ủy, Công đoàn Bộ;
- Văn phòng Bộ;
- Lưu: VT, Vụ GDQP.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Bùi Văn Ga**

## **QUY CHẾ**

### **Hoạt động của Ban Chỉ huy quân sự Bộ Giáo dục và Đào tạo**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2895/QĐ-BGDĐT ngày 18 tháng 8 năm 2016  
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

## **Chương I**

### **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định nguyên tắc hoạt động, mối quan hệ, chế độ công tác của Ban Chỉ huy quân sự Bộ Giáo dục và Đào tạo (sau đây gọi tắt là Ban CHQS Bộ).
2. Quy chế này được áp dụng với cơ quan Bộ Giáo dục và Đào tạo; các đơn vị trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo (sau đây gọi tắt là Ban CHQS cơ sở).
3. Quy chế này được thực hiện trong thời bình. Trong tình trạng đất nước có chiến tranh, tình trạng khẩn cấp về quốc phòng, an ninh quốc gia, hoạt động và mối quan hệ công tác Ban CHQS các cấp của Bộ Giáo dục và Đào tạo tuân theo quy định của Bộ Quốc phòng.

#### **Điều 2. Nguyên tắc hoạt động**

1. Hoạt động của Ban CHQS Bộ Giáo dục và Đào tạo chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng ủy Bộ Giáo dục và Đào tạo; sự chỉ đạo, điều hành của Bộ trưởng; sự chỉ đạo, chỉ huy về công tác quốc phòng, quân sự của cơ quan quân sự cấp có thẩm quyền.
2. Mọi hoạt động của Ban CHQS các cấp Bộ Giáo dục và Đào tạo phải tuân thủ theo quy định của Luật Dân quân tự vệ ngày 23 tháng 11 năm 2009 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn có liên quan của pháp luật về công tác quốc phòng, quân sự.

3. Ban Chỉ huy quân sự có con dấu riêng.

#### **Điều 3. Giải thích một số từ ngữ**

1. Ban CHQS Bộ: Ban Chỉ huy quân sự Bộ Giáo dục và Đào tạo;
2. Cấp ủy: Cấp ủy Đảng tại đơn vị;
3. Lãnh đạo đơn vị: Bộ trưởng, Giám đốc (Hiệu trưởng) hoặc người được Bộ trưởng, Giám đốc (Hiệu trưởng) ủy quyền;
4. Ban CHQS cơ sở: trong Quy chế, được hiểu là các đơn vị được nêu tại Khoản 2, Điều 1 của Quy chế này;

5. Cấp tỉnh: tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
6. Cấp huyện: quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh.

## **Chương II**

### **NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ CÁC CẤP CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

#### **Điều 4. Nguyên tắc tổ chức, thành lập Ban CHQS các cấp**

1. Ban CHQS các cấp của Bộ Giáo dục và Đào tạo là cơ quan tham mưu, giúp việc cho Lãnh đạo đơn vị trong việc tổ chức, chỉ đạo thực hiện công tác quốc phòng, quân sự của đơn vị và thuộc hệ thống chỉ đạo, chỉ huy theo quy định của pháp luật.

#### 2. Mô hình Ban CHQS các cấp

a) Ban CHQS cơ quan, tổ chức ở Trung ương: Ban CHQS Bộ Giáo dục và Đào tạo;

b) Ban CHQS cơ quan, tổ chức thuộc cấp huyện: Ban CHQS cơ quan Bộ; Ban CHQS các đơn vị trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Ban CHQS các cấp của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoạt động theo nguyên tắc tuân thủ sự chỉ huy, chỉ đạo của Ban CHQS địa phương và Ban CHQS ngành dọc cấp trên.

#### 4. Điều kiện thành lập Ban CHQS

Ban CHQS các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo được thành lập khi có đủ các điều kiện sau:

- Có tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo;
- Có sự quản lý nhà nước về quốc phòng, quân sự;
- Có tổ chức tự vệ, lực lượng dự bị động viên và nguồn sẵn sàng nhập ngũ.

#### 5. Chức danh trong Ban CHQS

- a) Chỉ huy trưởng;
- b) Chính trị viên;
- c) Chỉ huy phó;
- d) Chính trị viên phó.

Trong trường hợp cần thiết, đơn vị có thể đề xuất cấp có thẩm quyền bổ nhiệm thêm 02 Chỉ huy phó, trong đó có 01 chỉ huy phó là cán bộ chuyên trách công tác quốc phòng, quân sự đảm nhiệm.

#### 6. Tiêu chuẩn cán bộ Ban CHQS các cấp

a) Chỉ huy trưởng: là người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu trong các cơ quan, đơn vị Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Chính trị viên: là Bí thư, Phó Bí thư cấp ủy đơn vị.

c) Chỉ huy phó: là cán bộ lãnh đạo cấp các phòng, ban chức năng của đơn vị hoặc cán bộ chuyên trách, kiêm nhiệm công tác quốc phòng, quân sự của đơn vị được Lãnh đạo đơn vị đề cử.

d) Chính trị viên phó: Là Bí thư, Phó Bí thư Đoàn thanh niên; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Công đoàn hoặc cán bộ chuyên trách, kiêm nhiệm công tác quốc phòng, quân sự của đơn vị được Lãnh đạo đơn vị đề cử.

e) Các trường hợp đặc biệt khác thực hiện theo sự chỉ đạo, phê duyệt của cấp ủy đơn vị và cơ quan quân sự có thẩm quyền.

#### 7. Quyền hạn thành lập, giải thể Ban CHQS

a) Ban CHQS Bộ do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định thành lập.

b) Ban CHQS cơ sở trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo do Tư lệnh Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỉ huy trưởng Bộ CHQS cấp tỉnh quyết định thành lập.

c) Cấp có thẩm quyền quyết định thành lập đến cấp nào thì có quyền quyết định giải thể đến cấp đó.

#### 8. Quyền hạn bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức cán bộ Ban CHQS

a) Cán bộ Ban CHQS Bộ do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng bổ nhiệm.

b) Cán bộ Ban CHQS cơ sở trực thuộc Bộ do Tư lệnh Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỉ huy trưởng Bộ CHQS cấp tỉnh bổ nhiệm.

c) Việc miễn nhiệm chức vụ đối với cán bộ Ban CHQS các cấp của Bộ Giáo dục và Đào tạo được thực hiện trong các trường hợp

- Thuyên chuyển công tác khác;

- Khi thay đổi tổ chức mà không còn biên chế chức vụ đang đảm nhiệm;

- Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện thực hiện chức vụ hiện tại.

d) Cán bộ Ban CHQS các cấp của Bộ Giáo dục và Đào tạo bị xử lý kỷ luật cách chức trong các trường hợp

- Vi phạm kỷ luật;

- Vi phạm phẩm chất đạo đức của người cán bộ;

- Năng lực quản lý yếu kém, để đơn vị xảy ra các vụ việc gây hậu quả nghiêm trọng, không hoàn thành nhiệm vụ.

e) Cấp có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm chức vụ nào thì có quyền quyết định miễn nhiệm chức vụ đó.

### **Điều 5. Chức năng, nhiệm vụ Ban CHQS các cấp Bộ Giáo dục và Đào tạo**

#### 1. Ban CHQS Bộ

a) Tham mưu cho Đảng ủy, Lãnh đạo Bộ ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý về công tác quốc phòng, quân sự từ Bộ đến các đơn vị cơ sở; kết hợp

kinh tế với quốc phòng, an ninh và thẩm định các quy hoạch, kế hoạch và dự án phát triển kinh tế - xã hội liên quan đến quốc phòng, an ninh thuộc lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật.

b) Chủ trì, phối hợp thường xuyên với cơ quan chức năng của Bộ Quốc phòng, quân khu, cơ quan quân sự địa phương, cơ quan, tổ chức liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện các nhiệm vụ:

- Công tác tự vệ;
- Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng;
- Giáo dục quốc phòng và an ninh;
- Động viên quốc phòng, động viên công nghiệp, phòng thủ dân sự có liên quan;
- Tham gia xây dựng lực lượng vũ trang địa phương, xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện; phối hợp chỉ đạo việc xây dựng, hoạt động của khu vực phòng thủ; diễn tập khu vực phòng thủ, chiến đấu phòng thủ ở cấp xã, phòng thủ dân sự có liên quan;
- Công tác thi đua khen thưởng, chính sách hậu phương quân đội, chính sách ưu đãi người có công với cách mạng;
- Tham mưu bảo đảm ngân sách, kinh phí, chế độ, chính sách bảo đảm cho công tác quốc phòng, quân sự;
- Kiểm tra, sơ kết, tổng kết, báo cáo;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác được giao.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị phối hợp với cơ quan quân sự địa phương tham mưu cho cấp ủy, Lãnh đạo đơn vị lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều này.

## 2. Ban CHQS cơ sở

a) Tham mưu cho cấp ủy, Lãnh đạo đơn vị lãnh đạo, chỉ đạo công tác quốc phòng, quân sự của đơn vị mình; đăng ký, quản lý tự vệ tại đơn vị, thực hiện công tác tuyển quân và quản lý lực lượng dự bị động viên dưới sự chỉ đạo của cơ quan quân sự địa phương; thực hiện nhiệm vụ giáo dục quốc phòng, an ninh cho cán bộ công chức trong đơn vị; thực hiện chính sách hậu phương quân đội;

b) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch về công tác quốc phòng, quân sự của đơn vị; kế hoạch tổ chức lực lượng, huấn luyện và hoạt động của lực lượng tự vệ; kế hoạch bảo vệ đơn vị; kế hoạch phòng thủ dân sự; kế hoạch bảo đảm hậu cần, kỹ thuật tại chỗ và tham gia xây dựng kế hoạch khác có liên quan đến nhiệm vụ quốc phòng, an ninh ở địa phương;

c) Giúp Lãnh đạo đơn vị triển khai thực hiện kế hoạch động viên quốc phòng về người, phương tiện kỹ thuật và cơ sở vật chất khác theo chỉ tiêu của Nhà nước; tham gia xây dựng khu vực phòng thủ, xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng, quân sự tại địa phương nơi đặt trụ sở;

- d) Tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện lực lượng tự vệ theo quy định;
- e) Tổ chức đăng ký, quản lý, bảo quản và sử dụng vũ khí, trang bị của các đơn vị tự vệ thuộc quyền theo quy định của pháp luật;
- f) Giúp Lãnh đạo đơn vị, tổ chức kiểm tra, sơ kết, tổng kết về công tác quốc phòng, quân sự, công tác tổ chức và hoạt động của tự vệ thuộc quyền.

### **Chương III**

#### **CHẾ ĐỘ HOẠT ĐỘNG**

#### **Điều 6. Chế độ nắm tình hình**

1. Ban CHQS các cấp của Bộ Giáo dục và Đào tạo phân công người trực tiếp nắm tình hình, kết quả thực hiện công tác quốc phòng, quân sự của đơn vị mình, đơn vị thuộc quyền (nếu có); tổng hợp, báo cáo cấp ủy, lãnh đạo đơn vị và cơ quan quân sự cấp trên theo quy định.

2. Ban CHQS các cấp của Bộ Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm nắm chắc tổ chức, biên chế, trang bị và khả năng thực hiện nhiệm vụ của lực lượng tự vệ, lực lượng dự bị động viên thuộc quyền, báo cáo theo quy định.

#### **Điều 7. Chế độ xây dựng văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện về công tác quốc phòng**

1. Hằng năm, căn cứ vào chỉ thị, mệnh lệnh, kế hoạch, hướng dẫn về công tác quốc phòng của cơ quan quân sự cấp trên, Ban CHQS các cấp tham mưu giúp cấp ủy, Lãnh đạo đơn vị ban hành các Nghị quyết, Chỉ thị về công tác quốc phòng, quân sự, hoặc đưa nội dung thực hiện công tác quốc phòng, quân sự vào Nghị quyết, Chỉ thị, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm của đơn vị. Trực tiếp xây dựng kế hoạch công tác quốc phòng, quân sự hàng năm, trình Lãnh đạo đơn vị phê duyệt trong quý I của năm.

2. Hằng năm hoặc từng thời kỳ, căn cứ chỉ đạo của cơ quan quân sự có thẩm quyền và sự phân công của Lãnh đạo đơn vị, Ban CHQS các cấp của Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì hoặc tham gia xây dựng các kế hoạch sau:

a) Đối với Ban CHQS Bộ (Ban CHQS cơ quan, tổ chức ở Trung ương), xây dựng mới hoặc bổ sung sửa đổi các kế hoạch:

- Kế hoạch bảo đảm nhu cầu quốc phòng năm đầu chiến tranh;
- Kế hoạch xây dựng và huy động lực lượng dự bị động viên (nếu được Chính phủ giao nhiệm vụ xây dựng các đơn vị chuyên môn dự bị);
- Kế hoạch động viên nền kinh tế quốc dân bảo đảm cho nhu cầu quốc phòng;
- Kế hoạch chuyển cơ quan, tổ chức từ hoạt động thời bình sang trạng thái thời chiến.

b) Ban CHQS cơ sở xây dựng mới hoặc bổ sung sửa đổi các kế hoạch:

- Kế hoạch bảo đảm nhu cầu quốc phòng năm đầu chiến tranh;

- Kế hoạch đăng ký, quản lý quân nhân dự bị, người sẵn sàng nhập ngũ;
- Kế hoạch chuyển cơ quan, tổ chức từ hoạt động thời bình sang trạng thái thời chiến;
- Kế hoạch xây dựng, huấn luyện, hoạt động của lực lượng tự vệ;
- Kế hoạch chiến đấu bảo vệ cơ quan, tổ chức;
- Kế hoạch phòng chống lụt bão và giảm nhẹ thiên tai;
- Kế hoạch phòng không nhân dân;

3. Việc xây dựng hoặc bổ sung, điều chỉnh các kế hoạch nêu tại Điều a, Điều b khoản 2 Điều này (nếu có) thực hiện theo chỉ đạo của cơ quan quân sự cấp trên trực tiếp.

### **Điều 8. Chế độ đăng ký, quản lý lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên và vũ khí trang bị kỹ thuật**

1. Ban CHQS Bộ: Hằng năm, Ban CHQS Bộ phối hợp với Bộ chỉ huy quân sự cấp tỉnh, Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện (sau đây gọi chung là cơ quan quân sự địa phương) chỉ đạo, hướng dẫn Ban CHQS các đơn vị có trụ sở ở địa phương thực hiện đăng ký, quản lý công dân trong độ tuổi nghĩa vụ tham gia tự vệ, nam công dân trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ, lực lượng dự bị động viên, các phương tiện kỹ thuật của nền kinh tế quốc dân;

2. Ban CHQS cơ sở: tổ chức thực hiện việc đăng ký, quản lý công dân trong độ tuổi nghĩa vụ tham gia tự vệ, nam công dân trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ, lực lượng dự bị động viên, các phương tiện kỹ thuật của nền kinh tế quốc dân theo quy định của pháp luật.

3. Đăng ký, quản lý số lượng, chất lượng, số hiệu, chủng loại vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ và các trang bị kỹ thuật khác; thực hiện quản lý tập trung ở nơi làm việc của Ban CHQS và được kiểm tra, bảo quản theo quy định.

### **Điều 9. Chế độ tập huấn, bồi dưỡng**

1. Hằng năm, cán bộ Ban Chỉ huy quân sự các cấp của Bộ được bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ về công tác quốc phòng, quân sự và tự vệ;

2. Thời gian, địa điểm, nội dung, chương trình bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ về công tác quốc phòng, quân sự và tự vệ được thực hiện theo quy định của Luật Dân quân tự vệ và cơ quan quân sự cấp trên.

### **Điều 10. Chế độ giao ban**

1. Chế độ giao ban của Ban CHQS Bộ

a) Thời gian giao ban: Chỉ huy trưởng Ban CHQS Bộ chủ trì giao ban mỗi quý một lần; giao ban quý 2 gắn với sơ kết công tác quốc phòng 6 tháng đầu năm, giao ban quý 4 gắn với sơ kết, tổng kết công tác quốc phòng của năm;

b) Phương pháp tổ chức giao ban: Tổ chức tập trung hoặc giao ban trực tuyến theo điều kiện cụ thể của từng nhiệm vụ;

c) Thành phần giao ban gồm: Chỉ huy trưởng, Chính trị viên Ban CHQS các cấp, cán bộ chuyên trách, kiêm nhiệm làm công tác quốc phòng các đơn vị thuộc Bộ. Trường hợp đặc biệt, nếu các đồng chí trong thành phần giao ban nêu trên vắng mặt thì phải được sự đồng ý của Chỉ huy trưởng Ban CHQS hoặc đồng chí chủ trì giao ban và phải có báo cáo bằng văn bản với Ban CHQS Bộ. Khi tổ chức giao ban có thể mời đại diện Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh, cơ quan quân sự địa phương nơi đặt trụ sở và đại diện các cơ quan, đơn vị có liên quan dự giao ban;

d) Khi Bộ Quốc phòng tổ chức hội nghị giao ban, cán bộ Ban CHQS Bộ đi dự phải đúng thành phần triệu tập, thời gian, địa điểm quy định và báo cáo đầy đủ kết quả thực hiện công tác quốc phòng, quân sự ở Bộ mình với Bộ Quốc phòng.

## 2. Ban CHQS cơ sở

a) Dự giao ban của Ban CHQS ngành dọc cấp trên: Thực hiện theo triệu tập của Ban Chỉ huy quân sự Bộ;

b) Dự giao ban với Ban CHQS cấp huyện: Thực hiện theo triệu tập của Ban CHQS cấp huyện;

c) Tổ chức giao ban cấp đơn vị: Thực hiện theo yêu cầu của Ban CHQS cấp huyện hoặc Ban CHQS ngành dọc cấp trên.

3. Ban CHQS các cấp của Bộ thực hiện giao ban thường xuyên theo quy định tại các khoản: 1, 2 của điều này, đồng thời thực hiện giao ban theo yêu cầu của Lãnh đạo đơn vị hoặc Chỉ huy cơ quan quân sự cấp trên trực tiếp khi có nhiệm vụ đột xuất.

## **Điều 11. Chế độ báo cáo**

### 1. Ban CHQS Bộ

a) Hằng quý, 6 tháng và năm báo cáo công tác quốc phòng, quân sự bằng văn bản với Bộ trưởng và Bộ Quốc phòng (qua Cơ quan thường trực công tác quốc phòng của Bộ Quốc phòng); riêng báo cáo 6 tháng và báo cáo năm gửi Bộ Quốc phòng phải do Lãnh đạo Bộ duyệt, ký.

b) Báo cáo đột xuất được thực hiện khi có nhiệm vụ đột xuất về quốc phòng, quân sự, an ninh theo yêu cầu của Bộ Quốc phòng hoặc Bộ trưởng.

### 2. Ban CHQS cơ sở

a) Hằng tháng, quý, 6 tháng và năm báo cáo công tác quốc phòng, quân sự bằng văn bản với Ban CHQS cấp huyện và Ban CHQS ngành dọc cấp trên trực tiếp.

b) Báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Ban CHQS cấp huyện hoặc Ban CHQS ngành dọc cấp trên hoặc khi có tình hình đột xuất về quốc phòng, an ninh.

## **Điều 12. Chế độ kiểm tra**

### 1. Ban CHQS Bộ



a) Chịu sự kiểm tra việc thực hiện công tác quốc phòng, quân sự, tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh của Bộ Quốc phòng, Bộ Tổng Tham mưu và Cơ quan Thường trực công tác quốc phòng của Bộ Quốc phòng;

b) Giúp Lãnh đạo Bộ hoặc trực tiếp tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác quốc phòng, quân sự tại các đơn vị khi được Bộ trưởng ủy quyền;

c) Nội dung, đối tượng, thời gian kiểm tra; tổ chức, cơ cấu, thành phần đoàn kiểm tra công tác quốc phòng, quân sự của Bộ phải được xây dựng trong kế hoạch công tác quốc phòng, quân sự hằng năm của Ban CHQS Bộ, trừ trường hợp kiểm tra đột xuất theo yêu cầu của Bộ Quốc phòng hoặc Bộ trưởng;

d) Khi tổ chức kiểm tra tại các đơn vị, Ban CHQS Bộ sẽ thông báo cho địa phương và mời đại diện cơ quan quân sự địa phương, nơi đơn vị được kiểm tra đặt trụ sở tham gia và phối hợp thực hiện. Số lượng đơn vị được kiểm tra hàng năm theo quy định của Bộ trưởng hoặc theo yêu cầu của Bộ Quốc phòng.

## 2. Ban CHQS cơ sở

a) Chịu sự kiểm tra của cơ quan quân sự có thẩm quyền và Ban CHQS cấp trên;

b) Tổ chức kiểm tra công tác xây dựng, huấn luyện, hoạt động và việc thực hiện chế độ, chính sách đối với lực lượng tự vệ thuộc quyền; tổ chức kiểm tra công tác quốc phòng, quân sự của cơ quan, tổ chức cấp dưới (nếu có).

## **Điều 13. Chế độ sơ kết, tổng kết công tác quốc phòng, quân sự và các nội dung liên quan**

1. Ban CHQS các cấp tham mưu cho Lãnh đạo đơn vị chủ trì thực hiện sơ kết, tổng kết công tác quốc phòng, quân sự và các nội dung liên quan như tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh.

2. Công tác sơ kết, tổng kết công tác quốc phòng, quân sự tại các cấp triển khai như sau:

a) Sơ kết công tác quốc phòng, quân sự 6 tháng đầu năm có thể kết hợp với giao ban quý II trong năm và có thể kết hợp với sơ kết thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm chung của đơn vị;

b) Tổng kết công tác quốc phòng, quân sự hằng năm, có thể kết hợp với giao ban quý IV, thời gian ít nhất là 1/2 ngày và có thể kết hợp với tổng kết thực hiện nhiệm vụ chung của đơn vị, tổ chức khi được sự nhất trí của cơ quan quân sự cấp trên trực tiếp.

## **Điều 14. Quản lý và sử dụng con dấu; tiêu chuẩn trang phục; tiêu chuẩn nơi làm việc, trang thiết bị làm việc; chế độ phụ cấp trách nhiệm quản lý, chỉ huy đơn vị;**

(Thực hiện theo Điều 13, Điều 14, Điều 15, Điều 16, Nghị định số: 03/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2016 của Thủ Tướng Chính phủ)

## **Điều 15. Chế độ lập dự toán và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác quốc phòng, quân sự**

1. Hằng năm, Ban CHQS các cấp của Bộ căn cứ vào nhiệm vụ chi cho công tác quốc phòng, quân sự để lập dự toán bảo đảm kinh phí cho công tác quốc phòng, quân sự và thực hiện nhiệm vụ xây dựng, huấn luyện, hoạt động của lực lượng tự vệ theo quy định các văn bản pháp luật hiện hành; trình Lãnh đạo đơn vị phê duyệt, chấp hành và quyết toán chi cho công tác quốc phòng, quân sự theo phê duyệt.

2. Nhiệm vụ chi cho công tác quốc phòng, quân sự của các đơn vị

a) Đăng ký, quản lý, tổ chức, huấn luyện, hoạt động đơn vị tự vệ thuộc quyền; tuyên truyền pháp luật về tự vệ;

b) Tổ chức hội nghị, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ, kiến thức quốc phòng, quân sự cho cán bộ tự vệ;

c) Bảo đảm tiền lương, các khoản phúc lợi, phụ cấp đi đường và tiền tàu, xe theo chế độ hiện hành đối với tự vệ được huy động, điều động làm nhiệm vụ theo thẩm quyền hoặc người lao động trong đơn vị chưa có tổ chức tự vệ thực hiện nghĩa vụ tham gia tự vệ tại đơn vị;

d) Mua sắm trang phục của cán bộ, chiến sĩ tự vệ;

e) Bảo đảm cơ sở vật chất cho việc thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, quân sự, tập huấn, huấn luyện, hội thi, hội thao, diễn tập, hoạt động thông tin tuyên truyền, hoạt động ngày truyền thống của tự vệ trong đơn vị;

f) Mua sắm, sửa chữa, bảo quản công cụ hỗ trợ cho tự vệ theo yêu cầu nhiệm vụ;

g) Thực hiện kế hoạch hoạt động của tự vệ trong khu vực phòng thủ và thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự;

h) Kiểm tra, sơ kết, tổng kết, khen thưởng đơn vị, cá nhân có thành tích xây dựng lực lượng tự vệ;

i) Các khoản chi khác cho tự vệ theo quy định của pháp luật và của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### **Điều 16. Khen thưởng, xử lý vi phạm**

1. Khen thưởng: Cán bộ, tập thể Ban CHQS các cấp của Bộ có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện công tác quốc phòng, quân sự đóng góp tích cực vào việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị, có thành tích trong tổ chức và hoạt động của tự vệ thì được khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

2. Xử lý vi phạm: Cán bộ, tập thể Ban CHQS các cấp của Bộ vi phạm các quy định của pháp luật, quy định của đơn vị về thực hiện công tác quốc phòng, quân sự thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật theo quy chế của Bộ, bị xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

## **Chương IV**

### **MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

#### **Điều 17. Quan hệ công tác của Ban CHQS Bộ**

1. Với Đảng ủy Bộ: Là quan hệ giữa lãnh đạo và chịu sự lãnh đạo. Dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, Ban CHQS Bộ chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết về công tác quốc phòng, quân sự và báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự với cấp ủy cùng cấp theo quy định.

2. Với Bộ trưởng: Là quan hệ giữa chỉ đạo, điều hành và chịu sự chỉ đạo, điều hành. Ban CHQS chấp hành sự chỉ đạo, quản lý và điều hành của Bộ trưởng, đề xuất những nhiệm vụ, biện pháp tổ chức thực hiện công tác quốc phòng, quân sự được giao.

3. Với Bộ Quốc phòng: Ban CHQS Bộ chịu sự chỉ đạo, chỉ huy về công tác quốc phòng, quân sự, giáo dục quốc phòng và an ninh, phòng thủ dân sự và công tác tự vệ, dự bị động viên, công tác chính trị, công tác thi đua khen thưởng theo quy định của pháp luật.

4. Với Bộ Tư lệnh các quân khu, Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, Bộ Tư lệnh các quân chủng, binh chủng, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, cơ quan quân sự cấp tỉnh, cấp huyện: Chủ trì hoặc phối hợp với Bộ Tư lệnh hoặc Bộ Tham mưu quân khu, Bộ chỉ huy quân sự cấp tỉnh chỉ đạo hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra theo thẩm quyền việc thực hiện công tác quốc phòng, quân sự và phòng thủ dân sự và công tác tự vệ của các cơ quan, đơn vị thuộc quyền.

5. Với Ban CHQS các đơn vị: Là quan hệ cấp trên với cấp dưới về công tác quốc phòng, quân sự; Ban chỉ huy quân sự Bộ có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác quốc phòng, quân sự đối với các cơ quan, đơn vị theo quy định.

6. Đối với Cơ quan thường trực của Bộ Quốc phòng về công tác quốc phòng, quân sự ở các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các địa phương: Chịu trách nhiệm báo cáo công tác quốc phòng, quân sự, phòng thủ dân sự và công tác tự vệ; phối hợp thực hiện kế hoạch kiểm tra, thanh tra, giao ban, sơ kết, tổng kết, công tác thi đua khen thưởng theo quy định của Bộ Quốc phòng.

### **Điều 18. Quan hệ công tác của Ban CHQS cơ sở**

1. Với cấp ủy Đảng cùng cấp: Là quan hệ giữa lãnh đạo và chịu sự lãnh đạo; dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng cùng cấp, Ban CHQS chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết về công tác quốc phòng, quân sự và báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự với cấp ủy Đảng theo quy định.

2. Với Lãnh đạo Bộ: Là quan hệ giữa chỉ đạo, điều hành và chịu sự chỉ đạo, điều hành. Ban CHQS nghiêm chỉnh chấp hành sự chỉ đạo, quản lý và điều hành của Lãnh đạo Bộ về thực hiện công tác quốc phòng, quân sự thuộc đơn vị mình; đồng thời đề xuất những biện pháp tổ chức thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự được giao.

3. Với Ban chỉ huy quân sự cấp huyện: Là quan hệ cấp dưới với cấp trên về thực hiện công tác quốc phòng, quân sự. Ban CHQS các đơn vị chịu sự chỉ đạo, chỉ huy trực tiếp của Ban CHQS huyện về công tác quốc phòng, quân sự địa phương.

4. Với Ban chỉ huy quân sự ngành dọc cấp trên: Là quan hệ cấp dưới với cấp trên, chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về công tác quốc phòng, quân sự và có trách nhiệm báo cáo công tác quốc phòng, quân sự theo quy định.

5. Với đơn vị tự vệ thuộc quyền: Là quan hệ giữa chỉ đạo, chỉ huy và phục tùng sự chỉ đạo, chỉ huy để thực hiện nhiệm vụ.

## CHƯƠNG V


### ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

#### Điều 19. Trách nhiệm thi hành

1. Ban CHQS Bộ; Ban CHQS cơ sở; Lãnh đạo các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Căn cứ đặc điểm tình hình, yêu cầu nhiệm vụ công tác quốc phòng, quân sự tại đơn vị, Lãnh đạo đơn vị xem xét có thể ban hành Quyết định về quy chế tổ chức, hoạt động của Ban chỉ huy quân sự cấp mình, phù hợp với quy định tại Quy chế này./.

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG



Bùi Văn Ga